

Số: 2707/2022/AAA – BCQT

Hải Dương, ngày 27 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
(6 tháng đầu năm 2022)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.755.998
- Fax: 02203.755.113 Email: anphat@anphatplastic.com
- Vốn điều lệ: 3,264,344,960,000 đồng
- Mã chứng khoán: AAA
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	100101/2022/NQ-ĐHĐCĐ	10/01/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
2	200601/2022/NQ-ĐHĐCĐ	20/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022)**

**1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị**

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	09/03/2007	20/06/2022
2	Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Thành viên HĐQT điều hành)	09/03/2007	20/06/2022

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Hòa Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT kiêm PTGD phụ trách Tài chính – Kế toán (Thành viên HĐQT điều hành)	17/04/2010	20/06/2022
4	Đinh Xuân Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	08/02/2018	
5	Nguyễn Thị Tien	Thành viên HĐQT không điều hành	05/02/2021	
6	Trần Thị Thoàn	Thành viên HĐQT điều hành	05/02/2021	
7	Nguyễn Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	29/06/2021 (bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT ngày 20/06/2022)	
8	Phan Trí Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập	20/06/2022	

## 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Ánh Dương	9/9	100%	
2	Nguyễn Lê Trung	9/9	100%	
3	Hòa Thị Thu Hà	9/9	100%	
4	Đinh Xuân Cường	12/12	100%	
5	Nguyễn Thị Tien	12/12	100%	
6	Trần Thị Thoàn	12/12	100%	
7	Nguyễn Lê Thăng Long	12/12	100%	
8	Phan Trí Nghĩa	3/3	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra bởi HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.



- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng sản xuất của công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ngoài ra, HĐQT tham gia giám sát các hoạt động khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	070101/2022/NQ-HĐQT	07/01/2022	Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	100%
2	100105/2022/NQ - HĐQT	10/01/2022	Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật	100%
3	110101/2022/NQ - HĐQT	11/01/2022	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty	100%
4	110102/2022/NQ - HĐQT	11/01/2022	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
5	110103/2022/NQ - HĐQT	11/01/2022	Thông qua việc triển khai niêm yết cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán	100%
6	110104/2022/NQ - HĐQT	11/01/2022	Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
7	110105/2022/NQ - HĐQT	11/01/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
8	260401/2022/NQ-HĐQT	26/04/2022	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	100%
9	270401/2022/NQ - HĐQT	27/04/2022	Thông qua việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và thời gian chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
10	250501/2022/NQ - HĐQT	25/05/2022	Thông qua thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
11	300501/2022/NQ - HĐQT	30/05/2022	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
12	090501/2022/NQ - HĐQT	09/05/2022	Thông qua việc mua cổ phiếu phát hành thêm Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	310501/2022/NQ - HĐQT	31/05/2022	Thông qua việc mua cổ phiếu phát hành thêm Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	100%
14	200609/2022/NQ - HĐQT	20/06/2022	Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
15	270601/2022/NQ - HĐQT	27/06/2022	Thông qua việc mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì An Vinh và cổ phiếu Công ty Cổ phần An Thành Bicsol	100%
16	300602/2022/NQ - HĐQT	30/06/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022	100%

### III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2022)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	19/03/2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Văn Thị Lan Anh	Ủy viên BKS	16/05/2009	Cử nhân kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Phượng	Ủy viên BKS	08/02/2018	Cử nhân kế toán

#### 2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	2/2	100%	
2	Bà Văn Thị Lan Anh	Ủy viên BKS	2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Phượng	Ủy viên BKS	2/2	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2022.
- Hàng tháng, Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.
- Hàng quý, Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác



Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

**5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có)**

Không có

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Ông Nguyễn Lê Trung	08/11/1976	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm 07/2011
1	Bà Hòa Thị Thu Hà	04/11/1978	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm 02/4/2018
2	Bà Trần Thị Thoàn	27/07/1985	Cử nhân ngoại ngữ	Bổ nhiệm 01/3/2018
3	Ông Ngô Văn Thụ	24/08/1982	Cử nhân kỹ thuật	Bổ nhiệm ngày 15/8/2019
4	Bà Lâm Thị Hiền	26/02/1987	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 03/10/2020

**V. Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Vân	07/11/1984	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 02/4/2018

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng các tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.



**VII. Danh sách người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty**

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	<b>Phạm Ánh Dương</b> (miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 20/06/2022 do có đơn từ nhiệm)		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			09/03/2007	20/06/2022		Người nội bộ
2.	<b>Nguyễn Lê Trung</b> (miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT từ 20/06/2022 do có đơn từ nhiệm)	-	<b>Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD</b>			09/03/2007	20/06/2022		Người nội bộ
3.	<b>Hòa Thị Thu Hà</b> (miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT từ 20/06/2022 do có đơn từ nhiệm)		<b>Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách tài chính</b>			02/04/2018	20/06/2022		Người nội bộ
4.	<b>Đinh Xuân Cường</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			08/02/2018			Người nội bộ
5.	<b>Nguyễn Thị Tiệp</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			05/02/2021			Người nội bộ



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.	Trần Thị Thoán		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ phụ trách sản xuất			01/03/2018			Người nội bộ
7.	Nguyễn Lê Thăng Long		Chủ tịch HĐQT			29/06/2021			Người nội bộ
8.	Phan Trí Nghĩa		Thành viên HĐQT độc lập			20/06/2022			Người nội bộ
9.	Nguyễn Thị Giang		Thành viên BKS			20/06/2022			Người nội bộ
10.	Văn Thị Lan Anh		Thành viên BKS			20/06/2022			Người nội bộ
11.	Nguyễn Thị Phượng		Thành viên BKS			20/06/2022			Người nội bộ



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12.	Ngô Văn Thụ		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất			15/08/2019			Người nội bộ
13.	Lâm Thị Hiền		Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh			03/10/2020			Người nội bộ
14.	Nguyễn Thị Thùy Vân		Kế toán trưởng			02/04/2018			Người nội bộ
15.	Đoàn Việt Khương		Người được ủy quyền CBTT			06/10/2016			Người nội bộ
16.	Phạm Thị Dung		Phụ trách quản trị Công ty			11/04/2019			Người nội bộ
17.	Công ty Cổ phần An Thành Bicsol			Số giấy ĐKKD 0801208793 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/04/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	01/03/2017			Công ty con
18.	Công ty cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát	-	-	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	01/10/2017			Công ty con



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
19.	CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1			Số giấy ĐKKD 0801298395 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 29/09/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	01/09/2019			Công ty con
20.	Công ty Cổ phần Liên Vận An Tín			Số giấy ĐKKD 0801177672 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/03/2016, thay đổi lần thứ 7 ngày 11/09/2020	Lô CN11-CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	01/03/2016			Công ty con
21.	An Thanh Bicol Singapore PTE. LTD			Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	01/07/2017			Công ty con
22.	Công ty Cổ phần Nhựa Bao Bì An Vinh			Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	01/07/2020			Công ty con
23.	An Phat International, INC			Số giấy ĐKKD 803302611 do USA cấp ngày 26/04/2019	Houston, USA	Năm 2021			Công ty con
24.	AFC EcoPlastics, LLC			Số giấy ĐKKD 803680617 do USA cấp ngày 07/08/2020	USA	Năm 2021			Công ty con
25.	CTCP Nhựa Bao bì Vinh			Số giấy ĐKKD 2900531222 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 03/01/2003	Số 18 Phong Định Cảng – phường Bến Thủy – TP. Vinh – tỉnh Nghệ An	07/10/2020			Công ty liên kết
26.	CTCP ANCOP			Số giấy ĐKKD 0801334798 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/09/2020	Số 354 đường Trần Hưng Đạo, phường Ngọc Châu, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Tháng 9/2020			Công ty liên kết của công ty con

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
27.	Công ty cổ phần Xăng dầu An Đông			Số giấy ĐKKD 0801332007 cấp lần đầu ngày 12/08/2020 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	8/12/2020			Công ty liên kết của công ty con
28.	CTCP Sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam			Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương	2/15/2019			Công ty liên kết của công ty con
29.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội			Số giấy ĐKKD 0100100858 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2008	Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	11/2018			Công ty liên kết



**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty CP Tập đoàn An Phát Holdings	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 0801210129 cấp lần đầu ngày 31/3/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 582,490,009 VND	
2.	Công ty CP An Tiến Industries	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 6,811,506,495 VND	
3.	Công ty CP An Thành Bicsol	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801208793 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/04/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 423,426,721,736 VND	
4.	Công ty CP Liên vận An Tín	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801177672 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/03/2016, thay đổi lần thứ 7 ngày 11/09/2020	Lô CN11-CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 697,884,444 VND	
5.	An Thanh Bicsol Singapore PTE Ltd	Công ty con	Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 90,202,540,820 VND	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.	Công ty CP Nhựa Bao bì An Vinh	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 11,117,719,666 VNĐ	
7.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 187,272,727 VNĐ	
8.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát I	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801298395 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 29/09/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 65,740,741 VNĐ	
9.	Công ty CP Vật liệu Xây Dựng Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng Tập đoàn	Số giấy ĐKKD 0801238156 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 09/01/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 118,042,149,090 VNĐ	
10.	Công ty TNHH An Trung Industries	Công ty cùng Tập đoàn	Số giấy ĐKKD 801246654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/03/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 133,370,111 VNĐ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11.	Công ty CP sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam	Công ty liên kết của công ty con	Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 3,876,151,100 VNĐ	
12.	An Phat International, INC.	Công ty con	Số giấy ĐKKD 803302611 do USA cấp ngày 26/04/2019	Houston, USA	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 133,407,249,132 VNĐ	
13.	AFC Ecoplastics.,	Công ty con	Số giấy ĐKKD 803680617 do USA cấp ngày 07/08/2020	10701 Corporate Drive, Suite 268 Stafford, TX 77477, United States	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 9,783,309,043 VNĐ	
14.	Ankor Bioplastics Co., Ltd	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 2248156695 cấp ngày 17/12/2021 do Wonju District Tax Office	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 8,999,200,000 VNĐ	
15.	Công ty CP ANBIO	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số giấy NSH 0801313445 cấp ngày 07/01/2020 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km47, Quốc lộ 5, Phương Việt Hòa, TP Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 7,642,977,810 VNĐ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
16.	Công ty CP sản xuất PBAT An Phát	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 0202084468 cấp ngày 18/1/2021 tại sở KHĐT Tp Hải Phòng	Lô CN5-04 Khu Phi thuế quan và KCN Nam Đình Vũ thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Bán hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 91,840,334 VNĐ	
17.	Công ty CP An Tiến Industries	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 31,282,981,924 VNĐ	
18.	Công ty CP An Thành Bicsol	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801208793 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/04/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 22,042,254,077 VNĐ	
19.	Công ty CP Liên vận An Tín	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801177672 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/03/2016, thay đổi lần thứ 7 ngày 11/09/2020	Lô CN11-CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 150,272,008,456 VNĐ	
20.	An Thanh Bicsol Singapore PTE Ltd	Công ty con	Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 53,392,082,505 VNĐ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
21.	Công ty CP Nhựa Bao bì An Vinh	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 9,436,727 VNĐ	
22.	Công ty CP Vật liệu Xây Dựng Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng Tập đoàn	Số giấy ĐKKD 0801238156 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 09/01/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 92,430,183 VNĐ	
23.	Công ty CP sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam	Công ty liên kết của công ty con	Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 19,953,364,400 VNĐ	
24.	Công ty CP ANBIO	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số giấy NSH 0801313445 cấp ngày 07/01/2020 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, TP Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Mua hàng hóa, dịch vụ. Giá trị: 875,356,640 VNĐ	
25.	Công ty CP An Tiến Industries	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Trả lại hàng bán. Giá trị: 248,820,000 VNĐ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
26.	Công ty CP An Thành Bicsol	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801208793 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/04/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu lãi vay. Giá trị: 3,632,388,359 VNĐ	
27.	An Thanh Bicsol Singapore PTE Ltd	Công ty con	Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu lãi vay. Giá trị: 3,952,014,564 VNĐ	
28.	An Phat International, INC.	Công ty con	Số giấy ĐKKD 803302611 do USA cấp ngày 26/04/2019	Houston, USA	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu lãi vay. Giá trị: 1,161,342,996 VNĐ	
29.	Ankor Bioplastics Co., Ltd	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 2248156695 cấp ngày 17/12/2021 do Wonju District Tax Office	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu lãi vay. Giá trị: 115,854,750 VNĐ	
30.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu lãi hợp đồng BCC. Giá trị: 70,841,309,754 VNĐ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
31.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu gốc hợp đồng BCC Giá trị: 210,000,000,000 VNĐ	
32.	Công ty CP Tập đoàn An Phát Holdings	Công ty mẹ/Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	Số Giấy NSH 0801210129 cấp lần đầu ngày 31/3/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 271201/2021/NQ – HĐQT Vv Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu của CTCP Nhựa Hà Nội từ CTCP Tập đoàn An Phát Holdings	Nội dung: Nhận chuyển nhượng cổ phần Giá trị: 8,884,030,000 VNĐ	
33.	Công ty CP An Tiến Industries	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Góp vốn Giá trị: 186,037,790,000 VNĐ	
34.	Công ty CP An Thành Bicsol	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801208793 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/04/2019	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 270601/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua việc mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì An Vinh và cổ phiếu Công ty Cổ phần An Thành Bicsol	Nội dung: Góp vốn Giá trị: 107,212,000,000 VNĐ	
35.	Công ty CP Nhựa Hà Nội	Công ty liên kết	Số Giấy NSH 0100100858 cấp ngày 31/12/2008 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tổ 12 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP. Hà Nội	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 090501/2022/NQ – HĐQT và Nghị quyết HĐQT số 310501/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua việc mua cổ phiếu phát hành thêm Công ty Cổ phần Nhựa HN	Nội dung: Góp vốn Giá trị: 274,293,855,000 VNĐ	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
36.	An Phat International, INC.	Công ty con	Số giấy ĐKKD 803302611 do USA cấp ngày 26/04/2019	Houston, USA	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Góp vốn Giá trị: 227,805,000,000 VNĐ	
37.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thoái vốn Giá trị: 400,000,000 VNĐ	
38.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết HĐQT số 070101/2022/NQ – HĐQT Vv Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2022	Nội dung: Thu lãi cho vay Giá trị: 2,573,035,068 VNĐ	

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

- Giao dịch giữa công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có



**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2022)**

**1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

Lưu ý: (\*) Số lượng cổ phiếu sở hữu căn cứ theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 18/05/2022 và các báo cáo giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (nếu có).

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1.	<b>Phạm Ánh Dương</b> (miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 20/06/2022 do có đơn từ nhiệm)		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>CMND/CCCD</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
1.1.	Phạm Dũng		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	
1.2.	Vũ Thị Đước		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
1.3.	Nguyễn Thị Hồng Thanh		Mẹ vợ	CMND/CCCD			0	0	
1.4.	Nguyễn Thanh Hoa		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
1.5.	Phạm Duy Anh		Con trai				0	0	
1.6.	Phạm Gia Vinh		Con trai				0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1.7.	Phạm Kiên Trung		Con trai				0	0	
1.8.	Phạm Nguyệt Minh		Em gái	CMND/CCCD			0	0	
1.9.	Phạm Hoàng Việt		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
1.10.	Lê Mạnh Hùng		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
1.11.	Nguyễn Nguyệt Linh		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
1.12.	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings	-	Ông Phạm Ánh Dương là Chủ tịch HĐQT	DKDN	Số Giấy NSH 0801210129 cấp lần đầu ngày 31/3/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	199,787,394 <sup>1</sup>	52.26%	
2.	Nguyễn Lê Trung (miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT từ 20/06/2022 do có đơn từ nhiệm)	-	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	CMND/CCCD			0	0	
2.1.	Nguyễn Văn Minh		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	

<sup>1</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 11/07/2022



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
2.2.	Lê Thị Liên		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
2.3.	Đặng Quang Hoa		Bố vợ	CMND/CCCD			0	0	
2.4.	Nguyễn Thị Biên		Mẹ vợ	CMND/CCCD			0	0	
2.5.	Đặng Thị Hòa		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
2.6.	Nguyễn Phương Anh		Con	CMND/CCCD			0	0	
2.7.	Nguyễn Khánh Linh		Con	CMND/CCCD			0	0	
2.8.	Nguyễn Chung Thủy		Em	CMND/CCCD			0	0	
2.9.	Nguyễn Trung Hiếu		Em	CMND/CCCD			0	0	
2.10.	Nguyễn Hồng Thảo		Em	CMND/CCCD			0	0	
2.11.	Lương Hùng Thắng		Em rể	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
2.12.	Phạm Thị Ánh		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
2.13.	Nguyễn Tiến Khánh		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
2.14.	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Ông Nguyễn Lê Trung hiện là Phó Chủ tịch HĐQT	DKKD	Số Giấy NSH 0801210129 cấp lần đầu ngày 31/3/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	199,787,394 <sup>2</sup>	52.26%	
2.15.	Nguyễn Quỳnh Chi		Con gái	CMND/CCCD			0	0	
3.	<b>Hòa Thị Thu Hà</b> (miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT từ 20/06/2022 do có đơn từ nhiệm)		<b>Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ phụ trách tài chính</b>	CMND/CCCD			0	0	
3.1.	Nghiêm Thị Loan		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
3.2.	Phạm Văn Bao		Chồng	CMND/CCCD			0	0	

<sup>2</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 11/07/2022



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
3.3.	Phạm Việt Hưng		Con trai	CMND/CCCD			0	0	
3.4.	Phạm Minh Hiền		Con trai	CMND/CCCD			0	0	
3.5.	Hòa Thị Hằng		Em	CMND/CCCD			0	0	
3.6.	Hòa Thị Hiền		Em	CMND/CCCD			0	0	
3.7.	Phan Tiến Luật		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
3.8.	Vũ Trí Tiến		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
3.9.	Nguyễn Thị Chùm		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
3.10.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội		Bà Hòa Thị Thu Hà hiện là Thành viên HĐQT	DKDN	Số Giấy NSH 0100100858 cấp ngày 31/12/2008 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tổ 12 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP. Hà Nội	0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
3.11.	Công ty TNHH An Trung Industries		Bà Hòa Thị Thu Hà hiện là Thành viên HĐQT công ty mẹ của Công ty	DKDN	Số giấy ĐKKD 801246654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/03/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	0	0	
3.12.	Công ty TNHH phát triển Xuất nhập khẩu và Đầu tư - VIEXIM		Bà Hòa Thị Thu Hà hiện là Thành viên HĐQT công ty mẹ của Công ty	DKDN	Số giấy ĐKKD 0900259855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 10/10/2006	Thôn Hào, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	0	0	
3.13.	CTCP Vật liệu xây dựng công nghệ cao An Cường		Bà Hòa Thị Thu Hà hiện là Thành viên HĐQT công ty mẹ của Công ty	DKDN	Số giấy ĐKKD 0801238156 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 09/01/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
3.14.	Công ty TNHH MTV cơ khí chính xác và chế tạo khuôn mẫu Việt Nam		Bà Hòa Thị Thu Hà hiện là Thành viên HĐQT công ty mẹ của Công ty	DKDN	Số giấy ĐKKD 0801277109 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/01/2019	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	0	0	
4.	Đinh Xuân Cường		Thành viên HĐQT	CMND/CCCD			0	0	
4.1.	Đinh Công Đạc		Bố đẻ	CMND/CCCD			0	0	
4.2.	Hứa Thị Xuân		Mẹ đẻ	CMND/CCCD			0	0	
4.3.	Dương Bá Dũng		Bố vợ	CMND/CCCD			0	0	
4.4.	Trần Thị Hạnh		Mẹ vợ	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
4.5.	Dương Thanh Hoa		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
4.6.	Đinh Lam Ngọc		Con	CMND/CCCD			0	0	
4.7.	Đinh Dương Phú		Con	CMND/CCCD			0	0	
4.8.	Đinh Khánh Quỳnh		Chị ruột	CMND/CCCD			0	0	
4.9.	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Ông Đinh Xuân Cường hiện là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	DKDN	Số Giấy NSH 0801210129 cấp lần đầu ngày 31/3/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	199,787,394 <sup>3</sup>	52.26%	
4.10.	Công ty Cổ phần An Tiến Industries		Ông Đinh Xuân Cường hiện là Chủ tịch HĐQT	DKDN	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0	

<sup>3</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 11/07/2022



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
4.11.	Ankor Bioplastics Co., Ltd		Ông Đinh Xuân Cường hiện là Thành viên HĐQT	DKDN	Số Giấy NSH 2248156695 cấp ngày 17/12/2021 do Wonju District Tax Office	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	0	0	
4.12.	Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát		Ông Đinh Xuân Cường hiện là Chủ tịch HĐQT	DKDN	Số Giấy NSH 0202084468 cấp ngày 18/1/2021 tại sở KHĐT Tp Hải Phòng	Lô CN5-04 Khu Phi thuế quan và KCN Nam Đình Vũ thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng	0	0	
5.	Nguyễn Thị Tiệp		Thành viên HĐQT	CMND/CCCD			0	0	
5.1.	Nguyễn Văn Trí		Bố	CMND/CCCD			0	0	
5.2.	Nguyễn Thị Thuận		Mẹ	CMND/CCCD			0	0	
5.3.	Nguyễn Văn Nghĩa		Anh	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
5.4.	Nguyễn Thị Khuy		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
5.5.	Nguyễn Thị Dịu		Chị	CMND/CCCD			0	0	
5.6.	Nguyễn Văn Gọn		Anh rể	CMND/CCCD			0	0	
5.7.	Nguyễn Thị Thiện		Chị	CMND/CCCD			0	0	
5.8.	Nguyễn Trung Khánh		Anh rể	CMND/CCCD			0	0	
5.9.	Nguyễn Văn Viện		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
5.10.	Nguyễn Đức Nhật Minh		Con trai	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
5.11.	Nguyễn Đức Hoàng Định		Con trai	CMND/CCCD			0	0	
5.12.	Nguyễn Thị Trinh		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
5.13.	Nguyễn Văn Vân		Bố chồng	CMND/CCCD			0	0	
5.14.	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Bà Nguyễn Thị Tiệp hiện là thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	DKDN	Số Giấy NSH 0801210129 cấp lần đầu ngày 31/3/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	199,787,394 <sup>4</sup>	52.26%	
6.	Trần Thị Thoán		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ phụ trách sản xuất	CMND/CCCD			0	0	

<sup>4</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 11/07/2022

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
6.1.	Trần Phúc Minh		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	
6.2.	Phạm Thị Thoa		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
6.3.	Vũ Thị Lan		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
6.4.	Nguyễn Văn Đương		Bố chồng	CMND/CCCD			0	0	
6.5.	Trần Thị Thoan		Chị gái	CMND/CCCD			0	0	
6.6.	Trần Phúc Thuận		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
6.7.	Nguyễn Thị Tươi		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
6.8.	Nguyễn Phúc Dương		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
6.9.	Nguyễn Lâm Phương Linh		Con	CMND/CCCD			0	0	
6.10.	Nguyễn Bảo Châu		Con	CMND/CCCD			0	0	
7.	Nguyễn Lê Thăng Long		Chủ tịch HĐQT	CMND/CCCD			0	0	
7.1.	Nguyễn Lê Bình		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	
7.2.	Nguyễn Thị Việt		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
7.3.	Tô Xuân Bách		Bố vợ	CMND/CCCD			0	0	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
7.4.	Nguyễn Thị Hương		Mẹ vợ	CMND/CCCD			0	0	
7.5.	Tô Thị Huế		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
7.6.	Nguyễn Lê Long An		Con	CMND/CCCD			0	0	
7.7.	Nguyễn Lê Việt Anh		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
7.8.	Nguyễn Thị Hải Yến		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
7.9.	Công ty cổ phần Anbio		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT Công ty	DKDN	0801313445 cấp ngày 07/01/2020 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km47, Quốc lộ 5, P. Việt Hòa, TP Hải Dương	0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
7.10.	Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát		Người nội bộ là TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty	DKDN	0202084468 cấp ngày 18/01/2021 tại Sở KH&ĐT TP Hải Phòng	Lô CN5-04 Khu Phi thuế quan và KCN Nam Đình Vũ thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP Hải Phòng	0	0	
7.11.	Ankor Bioplastics Co., Ltd		Người nội bộ là TV HĐQT Công ty	DKDN	224-81-56695 cấp ngày 17/12/2012 tại Wonju District Tax Office	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	0	0	
7.12.	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Người nội bộ là thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	DKDN	0801210129 cấp ngày 27/04/2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12, cụm Công Nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	199,787,394 <sup>5</sup>	52.26%	
8.	Phan Trí Nghĩa		Thành viên HĐQT độc lập	CMND/CCCD			0	0	
8.1.	Phan Hưng		Bố	CMND/CCCD			0	0	

<sup>5</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 11/07/2022

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
8.2.	Phan Thị Liên		Mẹ	CMND/CCCD			0	0	
8.3.	Phan Thị Dung		Mẹ vợ	CMND/CCCD			0	0	
8.4.	Trương Thị Kim Thu		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
8.5.	Phan Trương Trí Minh		Con	CMND/CCCD			0	0	
8.6.	Phan Quỳnh Mai		Con	CMND/CCCD			0	0	
8.7.	Phan Trí Phúc		Con	CMND/CCCD			0	0	
8.8.	Phan Trí Huân		Anh trai	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
8.9.	Nguyễn Thị Thu Hiền		Chị dâu	CMND/CCCD			0	0	
8.10.	Phan Trí Học		Anh trai	CMND/CCCD			0	0	
8.11.	Phạm Thị Loan		Chị dâu	CMND/CCCD			0	0	
8.12.	Phan Trí Hiếu		Anh trai	CMND/CCCD			0	0	
8.13.	Trần Thị Lam		Chị dâu	CMND/CCCD			0	0	
8.14.	Phan Thị Thảo		Chị gái	CMND/CCCD			0	0	
8.15.	Nguyễn Viết Thắng		Anh rể	CMND/CCCD			0	0	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
8.16.	Phan Trí Trung		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
8.17.	Nguyễn Thị Thùy Dương		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
8.18.	Công ty cổ phần Bao bì Sông La Xanh		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT – Giám đốc	DKDN	3002110740 cấp ngày 15/05/2018 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hà Tĩnh	Cụm công nghiệp Đức Thọ, thôn Châu Lĩnh, Xã Tùng Ảnh, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	0	0	
8.19.	Công ty cổ phần khoáng sản Đông Á		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT	DKDN	2901264065 cấp ngày 29/07/2010 tại Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An	Biệt thự 106, khu biệt thự Phú Thọ, xã Nghi Phú, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam	0	0	
8.20.	Công ty cổ phần Công nghiệp Nhựa Á Châu		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT	DKDN	2901801471 cấp ngày 05/10/2015 tại Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An	Tầng 3, Tòa nhà Viettel Nghệ An, Đường Lê Nin, Phường Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	0	0	
9.	Nguyễn Thị Giang		Thành viên BKS	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
9.1.	Nguyễn Đức Đại		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	
9.2.	Vũ Thị Thắm		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
9.3.	Vũ Thị Luyến		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
9.4.	Bùi Văn Duy		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
9.5.	Nguyễn Thị Dung		Chị	CMND/CCCD			0	0	
9.6.	Phạm Văn Hoàng		Anh rể	CMND/CCCD			0	0	
9.7.	Nguyễn Đức Duy		Em	CMND/CCCD			9,240	0.00%	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
9.8.	Phan Thị Hằng		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
9.9.	Nguyễn Đức Bình		Em	CMND/CCCD			0	0	
9.10.	Bùi Nguyễn Tuệ Lâm		Con gái	CMND/CCCD			0	0	
9.11.	Bùi Nguyễn Phúc Lâm		Con trai	CMND/CCCD			0	0	
10.	Văn Thị Lan Anh		Thành viên BKS	CMND/CCCD			0	0	
10.1.	Văn Xuân Thành		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	
10.2.	Phạm Thị Mịn		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
10.3.	Đặng Văn Giới		Bố chồng	CMND/CCCD			0	0	
10.4.	Vũ Thị Lập		mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
10.5.	Đặng Thành Khương		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
10.6.	Đặng Lan Nhi		Con	CMND/CCCD			0	0	
10.7.	Đặng Gia Nhật Minh		Con	CMND/CCCD			0	0	
10.8.	Văn Xuân Thuận		Em	CMND/CCCD			0	0	
10.9.	Văn Thị Phương Thảo		Em	CMND/CCCD			0	0	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
10.10.	Văn Thị Bích Hạnh		Em	CMND/CCCD			0	0	
10.11.	Nguyễn Thị Ánh Ngọc		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
10.12.	Lưu Trường Phúc		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
11.	Nguyễn Thị Phượng		Thành viên BKS	CMND/CCCD			0	0	
11.1.	Nguyễn Đình Tiêu		Bố đẻ	CMND/CCCD			0	0	
11.2.	Vũ Thị Bạo		Mẹ đẻ	CMND/CCCD			0	0	
11.3.	Trần Văn Chúc		Bố chồng	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
11.4.	Lê Thị Liên		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
11.5.	Trần Văn Việt		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
11.6.	Trần Nhật Minh		Con đẻ	CMND/CCCD			0	0	
11.7.	Trần Phúc Dương		Con đẻ	CMND/CCCD			0	0	
11.8.	Nguyễn Thị Bích		Chị ruột	CMND/CCCD			0	0	
11.9.	Đoàn Bá Hà		Anh rể	CMND/CCCD			0	0	
11.10.	Nguyễn Thị Xoa		Em ruột	CMND/CCCD			0	0	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
11.11.	Phạm Văn Trang		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
11.12.	Nguyễn Thị Xuyên		Em ruột	CMND/CCCD			0	0	
11.13.	Trịnh Quang Dũng		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
11.14.	Nguyễn Thị Uyên		Em ruột	CMND/CCCD			0	0	
11.15.	Nguyễn Trung Thắng		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
12.	Ngô Văn Thụ		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất	CMND/CCCD			0	0	
12.1.	Ngô Văn Vuôn		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
12.2.	Nguyễn Thị Huệ		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
12.3.	Ngô Anh Duy		Con trai	CMND/CCCD			0	0	
12.4.	Ngô Tuệ Lâm		Con gái	CMND/CCCD			0	0	
12.5.	Ngô Tuệ Mẫn		Con gái	CMND/CCCD			0	0	
12.6.	Ngô Văn Thìn		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
12.7.	Ngô Thị Thùy		Em gái	CMND/CCCD			0	0	
12.8.	Dương Văn Trường		Em rể	CMND/CCCD			0	0	
12.9.	Vũ Thị Hường		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
13.	Lâm Thị Hiền		Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh	CMND/CCCD			0	0	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
13.1.	Lâm Viết Chuyên		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	
13.2.	Nguyễn Thị Giang		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
13.3.	Hoàng Văn Tuấn		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
13.4.	Hoàng Chí Dũng		Con	CMND/CCCD			0	0	
13.5.	Hoàng Anh Duy		Con	CMND/CCCD			0	0	
13.6.	Lâm Viết Quỳnh		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
13.7.	Trần Diệu Linh		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
13.8.	Lâm Viết Thảo		Em trai	CMND/CCCD			0	0	
13.9.	Nguyễn Thị Thùy Ninh		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	
14.	Nguyễn Thị Thùy Vân		Kế toán trưởng	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
14.1.	Vũ Thị Luyến		Mẹ đẻ	CMND/CCCD			0	0	
14.2.	Nguyễn Xuân Ngái		Bố đẻ	CMND/CCCD			0	0	
14.3.	Vũ Mạnh Hưởng		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
14.4.	Vũ Thị Thanh Huyền		Con đẻ	CMND/CCCD			0	0	
14.5.	Vũ Mạnh Dũng		Con đẻ	CMND/CCCD			0	0	
14.6.	Phạm Thị Châm		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
14.7.	Vũ Quang Thành		Bố chồng	CMND/CCCD			0	0	
15.	Đoàn Việt Khương		Người được ủy quyền CBTT	CMND/CCCD			0	0	
15.1.	Đoàn Việt Khoa		Bố ruột	CMND/CCCD			0	0	

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/DKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
15.2.	Nguyễn Thị Phương		Mẹ ruột	CMND/CCCD			0	0	
15.3.	Nguyễn Hoàng Yến		Mẹ vợ	CMND/CCCD			0	0	
15.4.	Vũ Văn Tân		Bố vợ	CMND/CCCD			0	0	
15.5.	Đoàn Quốc Trường		Em	CMND/CCCD			0	0	
15.6.	Đoàn Văn Khuyến		Em	CMND/CCCD			0	0	
15.7.	Vũ Thị Hà Giang		Vợ	CMND/CCCD			0	0	
15.8.	Đoàn Vũ Hà Trang		Con	CMND/CCCD			0	0	
15.9.	Đoàn Vũ Bình Minh		Con	CMND/CCCD			0	0	
15.10.	Phạm Thị Diễm		Em dâu	CMND/CCCD			0	0	



STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Loại hình ID (CMND/ĐKDN)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu cuối kỳ sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
16.	Phạm Thị Dung		Phụ trách quản trị	CMND/CCCD			1,000	0.00%	
16.1.	Phạm Văn Hoàn		Bố đẻ	CMND/CCCD			0	0	
16.2.	Trần Thị Thông		Mẹ đẻ	CMND/CCCD			0	0	
16.3.	Trần Đình Hiền		Bố chồng	CMND/CCCD			0	0	
16.4.	Nguyễn Thị Nhan		Mẹ chồng	CMND/CCCD			0	0	
16.5.	Phạm Minh Châu		Em gái	CMND/CCCD			0	0	
16.6.	Trần Đình Kiên		Chồng	CMND/CCCD			0	0	
16.7.	Trần Việt Khánh		Con trai	CMND/CCCD			0	0	

## 2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Thời gian thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings	Công ty mẹ, Người có liên quan của Người nội bộ	04/03/2022	165,681,607	50.75%	158,987,394	48.47%	Chuyển nhượng 6,694,213 cổ phiếu thông qua VSD <sup>6</sup>
			09/07/2022	158,987,394	48.47%	199,787,394	52.26%	Mua 40,800,000 cổ phiếu phát hành thêm theo phương thức đấu giá tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh <sup>7</sup>

## IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022, Công ty thông qua nhiều chính sách quan trọng trong chiến lược phát triển, cơ cấu, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 



**NGUYỄN LÊ THẮNG LONG**

<sup>6</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ - CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 07/03/2022

<sup>7</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan đến người nội bộ - CTCP Tập đoàn An Phát Holding ngày 11/07/2022